

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
Bản án số: 154/2024/HS-ST
Ngày 13-8-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trịnh Khắc Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Nga – Giáo viên nghỉ hưu

Ông Nguyễn Văn Hạnh – Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Cẩm Hương, thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh, kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 149/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 641/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Mạc Minh P, sinh ngày 06 tháng 02 năm 2007 (khi phạm tội 16 tuổi 10 tháng 08 ngày) tại Hải Phòng; nơi cư trú: **Thôn H, xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng**; nghề nghiệp: Học sinh **trường THPT K, huyện K, thành phố Hải Phòng**, trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Mạc Như Đ** và bà **Trần Thị C**; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 14/12/2023 đến ngày 20/12/2023 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo **Mạc Minh P:**

Ông **Mạc Như Đ** sinh năm: 1978; nơi cư trú: **đội I, thôn H, xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng**, nghề nghiệp: lao động tự do, là bố của bị cáo; có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo **Mạc Minh P:** Bà **Trương Thị H** - Trợ giúp viên pháp lý của **Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố H**; có mặt

- Người tham gia tố tụng khác: **Trường THPT K, huyện K, thành phố Hải Phòng**: Đại diện là ông **Nguyễn Văn T** – phó Hiệu trưởng **Trường THPT K, huyện K, thành phố Hải Phòng**; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 14/12/2023 tổ công tác Công an quận L, thành phố Hải Phòng làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn phường K, quận L, Hải Phòng phát hiện Mạc Minh P điều khiển xe mô tô màu đen biển kiểm soát 15AA-062.26 tại khu vực trước cửa nhà số B Trại L có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra thấy trên võng xe mô tô của Mạc Minh P 01 thùng giấy các-tông hình hộp chữ nhật, kích thước 30x30x40cm được dán kín bằng băng dính, bên trong thùng đựng 05 cuộn giấy nilon màu trắng bọc 569 vật thể hình trụ tròn bên ngoài cuộn giấy màu màu hồng, đỏ được kết nối bằng dây nghi là pháo nổ. Tổ công tác đưa P cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ thùng giấy các-tông nghi là pháo nổ (Mẫu M1), ngoài ra còn thu giữ của P 01 xe mô tô màu đen biển kiểm soát 15AA-062.26; 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu SAMSUNG A13 đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan Công an, P còn khai nhận ngoài 01 thùng giấy các-tông chứa pháo nổ đã bị thu giữ, P còn 01 thùng giấy các-tông khác chứa pháo nổ đang để tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn C1, địa chỉ A T, phường K, quận L, thành phố Hải Phòng. Cơ quan Công an đã tiến hành kiểm tra, nhân viên Công ty C1 đã giao nộp 01 thùng giấy các-tông còn lại của P, trên vỏ thùng có tem dán thể hiện các nội dung “842512684410”, “người gửi tùng*****8594”, người nhận phương, *****8996”. Qua kiểm tra xác định thùng giấy các-tông hình hộp chữ nhật, kích thước 30x30x40cm được dán kín bằng băng dính, bên trong thùng đựng 05 cuộn giấy nilon màu trắng bọc 583 vật thể hình trụ tròn bên ngoài cuộn giấy màu hồng, đỏ được kết nối bằng dây nghi là pháo nổ. Cơ quan Công an đã niêm phong (mẫu M2) và gửi giám định.

Kết luận giám định số 117/KL-KTHS ngày 15/12/2023 của Phòng K1 Công an thành phố H kết luận:

- Các vật hình trụ tròn, vỏ bằng giấy màu hồng, đỏ, chiều dài từ 4,8cm đến 10,5cm, đường kính từ 1,5cm đến 4,8cm, hai đầu được bịt kín, một đầu có gắn một sợi dây dạng dây cháy chậm và được kết nối thành 05 tràng rồi cuộn thành 05 bánh (ký hiệu mẫu M1) gửi giám định là pháo nổ, khi đốt hoặc kích thích pháo gây tiếng nổ và nổ liên tiếp. Tổng khối lượng: 7,52 kg.

- Các vật hình trụ tròn, vỏ bằng giấy màu hồng, đỏ, chiều dài từ 4,8cm đến 10,5cm, đường kính từ 1,5cm đến 4,8cm, hai đầu được bịt kín, một đầu có gắn một sợi dây dạng dây cháy chậm và được kết nối thành 05 tràng rồi cuộn thành 05 bánh

(ký hiệu mẫu M2) gửi giám định là pháo nổ, khi đốt hoặc kích thích pháo gây tiếng nổ và nổ liên tiếp. Tổng khối lượng: 7,78 kg.

Tại Cơ quan điều tra **Mạc Minh P** khai nhận: khoảng tháng 11/2023, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên **P** nảy sinh ý định mua bán pháo nổ để kiếm lời. **P** đã sử dụng ứng dụng mạng xã hội Facebook tên "**Minh P**" đăng bài viết với nội dung "còn 01m pháo ai cần liên hệ". Đến khoảng đầu tháng 12/2023, một người giới thiệu tên **L** sử dụng tên Facebook "**X**" nhắn tin vào bài đăng của **P** hỏi mua pháo nổ nhưng **P** báo chưa có đủ hàng. Sau đó **P** đọc tin trên Facebook thấy có người giới thiệu tên **T1** sử dụng facebook tên "**Nguyễn Thanh T2**" đăng hình ảnh 02 băng pháo nổ nên **P** đã nhắn hỏi mua 10m pháo nổ. **T2** đồng ý và thống nhất bán cho **P** với giá 700.000 đồng/01m pháo và hẹn 03 ngày sau mới có để giao. **P** báo lại cho **L** đã có pháo nổ và **L** đồng ý mua với giá 950.000 đồng/01m pháo. Đến khoảng ngày 11/12/2023, **T2** gọi điện, nhắn tin cho **P** qua mạng xã hội Zalo bằng tài khoản "**Nguyễn Thanh T2**" báo đã có pháo, **P** báo **T2** gửi đến khu vực tái định cư **phường V, quận L, Hải Phòng**. **T2** và **P** thống nhất khi gửi sẽ chia pháo thành 02 thùng các tông và gửi qua chuyên phát nhanh. Khoảng 09 giờ ngày 14/12/2023, nhân viên giao hàng của **Công ty C1** gọi điện cho **P** báo đến nhận 02 thùng hàng. **P** biết 02 thùng hàng là pháo nổ do **T2** gửi nên đã gọi điện thoại cho **L** hẹn 11 giờ 30 phút cùng ngày sẽ giao pháo cho **L** ở khu vực **đường T, phường K, quận L, Hải Phòng**. Khoảng 11 giờ 15' cùng ngày, **P** điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15AA-062.26 đến **công ty C1** làm thủ tục lấy 01 thùng hàng chứa pháo nổ rồi để thùng pháo ở vũng xe của **P** và đi tìm gặp **L** để giao hàng. Khi **P** đi đến trước cửa nhà **số B đường T** thì bị tổ công tác **Công an quận L** kiểm tra phát hiện bắt giữ như nội dung trên.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 15AA-062.26 thu giữ của **Mạc Minh P**, quá trình điều tra xác minh chủ sở hữu hợp pháp là ông **Mạc Như Đ**, sinh năm: 1978; nơi cư trú: **đội I, thôn H, xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng** giao cho **P** sử dụng để đi học, ông **Đ** không biết **P** sử dụng xe đi buôn bán pháo nổ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an quận L** đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho ông **Đ**.

Tại Cáo Trạng số 167/CT-VKSLC ngày 18 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo **Mạc Minh P** về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét với thái độ khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, nhân thân tốt, bị cáo phạm tội ở tuổi chưa thành niên. Bị cáo có ông ngoại là bệnh binh, là quân nhân hoạt động trong vùng bị nhiễm chất độc màu da cam (DIOXIN), và tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân xã **N** có đơn đề nghị cho **Mạc Minh P** được cải tạo ngoài xã hội, và **trường THPT K** xác nhận **P** đang là học sinh tại trường và đề

ngợi cho **P** được cải tạo ngoài xã hội và tiếp tục đến trường: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo **Mạc Minh P** mức hình phạt từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy dầu niêm phong số 117CN/PC09 của **Phòng K1 Công an thành phố H** chứa 12,07 kg pháo; Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13 màu xanh số IMEI 1: 352469857004528, IMEI 2: 357132377004528 thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra **Công an quận L** và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng ngày 18/7/2024. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo **Mạc Minh P** không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Mạc Minh P: Đồng ý với tội danh, điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đề nghị và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi phạm tội của bị cáo với thái độ khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, nhân thân tốt, bị cáo phạm tội ở tuổi chưa thành niên. Bị cáo có ông ngoại là bệnh binh, là quân nhân hoạt động trong vùng bị nhiễm chất độc màu da cam (DIOXIN), và tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh, **UBND xã N** có đơn đề nghị cho **Mạc Minh P** được cải tạo ngoài xã hội, và **trường THPT K** xác nhận **P** đang là học sinh tại trường và đề nghị cho **P** được cải tạo ngoài xã hội và tiếp tục đến trường. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức án khởi điểm mà Viện kiểm sát nhân dân đề nghị và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông **Mạc Như Đ** đồng ý với bản luận tội và đồng ý với ý kiến của người bào chữa, không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an quận L**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và

những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố là đúng người đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên toà là tự nguyện, khách quan phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Báo cáo bắt giữ, Quyết định trưng cầu giám định, Kết quả giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà là phù hợp. Như vậy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 14/12/2023, tại khu vực **T, phường K, quận L, Hải Phòng, Mạc Minh P** có hành vi cất giữ trái phép 15,30 kg pháo nổ với mục đích để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo **Mạc Minh P** đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố bị cáo theo tội danh là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong bộ luật Hình sự đã xâm phạm an toàn công cộng. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, mặc dù nhận thức rõ về hành vi buôn bán hàng cấm là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình gây ra. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã khai báo thành khẩn ăn năn hối cải. Bị cáo có ông ngoại là bệnh binh, là quân nhân hoạt động trong vùng bị nhiễm chất độc màu da cam (DIOXIN), và tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Khi phạm tội bị cáo 16 tuổi 10 tháng 08 ngày, nên áp dụng quy định chung về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội và áp dụng Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội,

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi bị cáo cư trú. Trong quá trình học tập bị cáo là học sinh chăm chỉ, nỗ lực phấn đấu học tập, tư cách đạo đức tốt, luôn đoàn kết, yêu thương bạn bè, lễ phép với thầy cô được **ban G, huyện K, thành phố Hải Phòng** xác nhận. Tại thời điểm bị cáo phạm tội bị cáo mới được 16 tuổi 10 tháng 08 ngày và đang học lớp 11B7 **trường THPT K, huyện K, thành phố Hải Phòng**. Việc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội phải bảo đảm lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi và chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo cách ly xã hội mà cho bị cáo cơ hội để tự rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội, nên căn cứ khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Số pháo mà cơ quan Công an thu giữ khi bắt giữ bị cáo, sau khi lấy đi giám định, lượng còn lại xét là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy dầu niêm phong số 117CN/PC09 của **Phòng K1 Công an thành phố H** chứa 12,07 kg pháo; Chiếc điện thoại mà cơ quan Công an thu giữ khi bắt giữ bị cáo xét thấy là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13 màu xanh số IMEI 1: 352469857004528, IMEI 2: 357132377004528 thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra **Công an quận L** và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng ngày 18/7/2024.

[9] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Do bị cáo dưới 18 tuổi, không có thu nhập và tài sản riêng nên khoản tiền án phí của bị cáo do người đại diện hợp pháp của bị cáo có nghĩa vụ thi hành.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa của bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo **Mạc Minh P** phạm tội “Buôn bán hàng cấm”

Xử phạt bị cáo **Mạc Minh P** 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng điểm d Khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo **Mạc Minh P**.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy dầu niêm phong số 117CN/PC09 của **Phòng K1 Công an thành phố H** chứa 12,07 kg pháo; Tịch thu súng Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13 màu xanh số IMEI 1: 352469857004528, IMEI 2: 357132377004528 thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra **Công an quận L** và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng ngày 18/7/2024.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Số tiền án phí do người đại diện hợp pháp của bị cáo có nghĩa vụ thi hành.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trường THPT Kiến Thụy, huyện Kiến
Thụy, thành phố Hải Phòng
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Cơ quan CSĐT CA quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS CA quận Lê Chân;
- Trại tạm giam CATP Hải Phòng;
- Sở tư pháp TP Hải Phòng;
- PV 27 CATP Hải Phòng;
- UBND xã Ngũ Đoan, huyện Kiến Thụy
thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trịnh Khắc Thịnh